ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:2345 /QĐ-UBND	*Nghi Dương, ngày* 18 *tháng* 11 *năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ công tác liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm xã Nghi Dương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm ngày 17 tháng 3 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 155/2007/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm;

Căn cứ Quyết định số 48/2026/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 155/2007/QĐ-TTg và Quy chế phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ công tác liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm xã Nghi Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Sở Y tế; (*Báo cáo*)
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Lưu Văn Thụy

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NGHI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ công tác liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm xã Nghi Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số ……/QĐ-UBND ngày …. /11 / 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, trách nhiệm, phương thức phối hợp và chế độ làm việc của Tổ công tác liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm xã Nghi Dương *(sau đây gọi là Tổ công tác).*

2. Quy chế áp dụng đối với Tổ trưởng, Tổ phó, các thành viên, cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân phối hợp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã theo chức năng, thẩm quyền.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Tuân thủ pháp luật, sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền của từng cơ quan, tổ chức; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ.

2. Tổ công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; đề cao trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm của cơ quan cử thành viên; phối hợp theo kế hoạch hoặc yêu cầu xử lý vụ việc phát sinh.

3. Hoạt động tham mưu, phối hợp của Tổ công tác không làm phát sinh thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý vi phạm hành chính hoặc áp dụng biện pháp xử lý đối với cá nhân, cơ sở kinh doanh.

4. Bảo mật thông tin người cung cấp tin, người có liên quan và dữ liệu cá nhân theo quy định; phòng ngừa kỳ thị, phân biệt đối xử; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Nhiệm vụ của Tổ công tác

1. Tham mưu xây dựng và tổ chức phối hợp thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn xã theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Trao đổi thông tin, phối hợp rà soát địa bàn và các cơ sở kinh doanh dịch vụ có nguy cơ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; kịp thời thông tin, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xác minh, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm pháp luật.

3. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; vận động người dân tham gia phòng ngừa; kết nối nguồn lực tư vấn, y tế, an sinh xã hội, học nghề, việc làm và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng theo điều kiện thực tế và quy định pháp luật.

4. Tham gia xây dựng nội dung phối hợp, cung cấp thông tin và cử người tham gia hoạt động kiểm tra theo yêu cầu, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; theo dõi, kiến nghị thực hiện kết luận hoặc yêu cầu hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền.

5. Tham mưu xử lý các vấn đề phối hợp liên ngành phát sinh; chuẩn bị nội dung giao ban, sơ kết, tổng kết, báo cáo và kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống mại dâm.

Điều 4. Trách nhiệm của Tổ trưởng

1. Phụ trách chung, phân công nhiệm vụ cho các Tổ phó và thành viên, quyết định triệu tập cuộc họp và chỉ đạo phối hợp giải quyết công việc thuộc chức năng tham mưu của Tổ công tác.

2. Chỉ đạo xây dựng chương trình công tác; thống nhất nội dung báo cáo, kiến nghị trình Chủ tịch UBND xã; chủ động đề xuất biện pháp xử lý khi có thông tin về tụ điểm phức tạp hoặc địa bàn giáp ranh.

3. Khi vụ việc vượt thẩm quyền của UBND xã hoặc có yêu cầu kiểm tra, điều tra, xử lý chuyên ngành, kịp thời chuyển, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền; không nhân danh Tổ công tác ban hành quyết định vượt thẩm quyền.

4. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về hoạt động của Tổ công tác trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Trách nhiệm của các Tổ phó

1. Tổ phó Thường trực là Trưởng Công an xã Nghi Dương: giúp Tổ trưởng theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác; chủ động phối hợp nắm tình hình địa bàn, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm theo chức năng, thẩm quyền của Công an xã; tham mưu đề xuất biện pháp xử lý và điều phối hoạt động phối hợp khi được Tổ trưởng phân công.

2. Tổ phó là Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội: giúp Tổ trưởng phụ trách công tác tham mưu chuyên môn; chủ trì chuẩn bị dự thảo chương trình, kế hoạch, tài liệu tuyên truyền, nội dung cuộc họp; tổng hợp thông tin, số liệu và báo cáo; tham mưu hoạt động tư vấn, kết nối dịch vụ hỗ trợ, giúp đỡ người bán dâm hòa nhập cộng đồng theo quy định.

3. Các Tổ phó giúp Tổ trưởng điều phối nhiệm vụ được phân công; khi Tổ trưởng vắng mặt, Tổ phó Thường trực được giải quyết công việc thuộc nhiệm vụ

của Tổ công tác theo phân công của Tổ trưởng. Việc phân công không làm phát sinh hoặc chuyển giao thẩm quyền riêng của cơ quan, người có thẩm quyền cho Tổ công tác.

Điều 6. Trách nhiệm của các thành viên

1. Chủ động triển khai phần việc thuộc chức năng của cơ quan, đơn vị; tham gia họp, trao đổi thông tin, rà soát tình hình, tuyên truyền, hỗ trợ và phối hợp xử lý nhiệm vụ được phân công.

2. Đại diện Trạm Y tế phối hợp tư vấn, kết nối dịch vụ chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ người có nhu cầu tiếp cận dịch vụ theo quy định; đại diện Phòng Kinh tế phối hợp cung cấp thông tin quản lý lĩnh vực kinh doanh có liên quan trong phạm vi chức năng.

3. Đại diện Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp công tác hành chính, văn thư, trình ký và theo dõi chỉ đạo.

4. Trường hợp thay đổi người được cử tham gia, cơ quan, đơn vị thông báo bằng văn bản cho Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND xã quyết định điều chỉnh thành phần Tổ công tác.

Điều 7. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa - Xã hội

1. Là đơn vị đầu mối tham mưu giúp UBND xã và Tổ công tác tổ chức các hoạt động phối hợp liên ngành; chuẩn bị kế hoạch, nội dung tuyên truyền, tài liệu và tổng hợp báo cáo; bảo đảm các điều kiện hành chính phục vụ hoạt động theo dự toán được giao; phối hợp chặt chẽ với Công an xã trong trao đổi thông tin và triển khai nhiệm vụ.

2. Tiếp nhận đề xuất, phân loại và chuyển thông tin cho cơ quan, đơn vị có thẩm quyền; theo dõi tiến độ và kết quả xử lý, không tự thực hiện các biện pháp nghiệp vụ ngoài thẩm quyền.

3. Tham mưu Chủ tịch UBND xã rà soát, điều chỉnh thành phần, Quy chế hoạt động của Tổ công tác để phù hợp với thay đổi pháp luật và cơ cấu tổ chức của địa phương.

Chương III

PHƯƠNG THỨC PHỐI HỢP VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Xây dựng kế hoạch và chế độ họp

1. Căn cứ kế hoạch của cấp trên và tình hình địa phương, Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an xã và các đơn vị liên quan dự thảo kế hoạch phối hợp, xác định rõ nội dung công việc, đơn vị thực hiện, thời hạn và nguồn lực; trình người có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

2. Tổ công tác họp định kỳ theo chương trình công tác do Tổ trưởng quyết định và họp đột xuất khi có vụ việc cần phối hợp; có thể lấy ý kiến bằng văn bản, sử dụng phương tiện điện tử bảo đảm an toàn thông tin.

3. Các cuộc họp có biên bản hoặc thông báo kết luận, nêu rõ đầu việc, đơn vị phụ trách, thời hạn hoàn thành và phương thức phối hợp.

Điều 9. Tiếp nhận, trao đổi và xử lý thông tin

1. Thông tin phản ánh về dấu hiệu hoạt động mại dâm, địa bàn hoặc cơ sở kinh doanh có nguy cơ vi phạm được tiếp nhận, ghi nhận và chuyển ngay đến Công an xã hoặc cơ quan, người có thẩm quyền tương ứng để xem xét theo pháp luật.

2. Thông tin có tính khẩn cấp hoặc liên quan đến tội phạm phải được báo cáo, chuyển kịp thời cho cơ quan công an hoặc cơ quan có thẩm quyền; thành viên không được tự xác minh bằng biện pháp trái thẩm quyền.

3. Việc trao đổi tài liệu, dữ liệu phải đúng mục đích, đúng người nhận, đúng phạm vi chức năng; không đưa thông tin nhạy cảm lên kênh trao đổi công khai.

Điều 10. Phối hợp trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Tổ công tác tham mưu, đề xuất nội dung cần phối hợp, cung cấp thông tin và bố trí thành viên theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra; không nhân danh Tổ công tác tự ban hành quyết định kiểm tra hoặc tiến hành hoạt động kiểm tra độc lập.

2. Kế hoạch kiểm tra, quyết định kiểm tra, thành lập đoàn kiểm tra, trình tự kiểm tra và xử lý kết quả phải do cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện theo quy định pháp luật áp dụng tại thời điểm tiến hành.

3. Thành viên tham gia đoàn kiểm tra (nếu có) chỉ thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi quyết định của cơ quan có thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan cử người; không tự kết luận, xử phạt hoặc áp dụng biện pháp xử lý ngoài thẩm quyền.

Điều 11. Phối hợp địa bàn giáp ranh

1. Trường hợp phát hiện, tiếp nhận thông tin về tụ điểm mại dâm ở địa bàn giáp ranh, Tổ công tác kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã, phối hợp cung cấp thông tin cho cơ quan, chính quyền địa phương liên quan, đề xuất biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

2. Nếu việc phối hợp không hiệu quả hoặc tình hình phức tạp vượt khả năng giải quyết, tham mưu Chủ tịch UBND xã báo cáo Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định áp dụng tại thời điểm giải quyết.

Điều 12. Thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết

1. Trong giai đoạn Quyết định số 155/2007/QĐ-TTg đang được áp dụng và trước ngày 01 tháng 3 năm 2027, các thành viên, đơn vị phối hợp cung cấp kết quả thực hiện cho Phòng Văn hóa - Xã hội để tham mưu tổng hợp, sơ kết, báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Từ ngày 01 tháng 3 năm 2027, kết quả phối hợp liên ngành được tổng hợp, lồng ghép trong báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống mại dâm; không lập báo cáo định kỳ riêng về hoạt động phối hợp liên ngành. Nội dung, kỳ, thời hạn và phương thức gửi báo cáo thực hiện thống nhất theo chế độ báo cáo về công tác phòng, chống mại dâm và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Báo cáo phải phản ánh đúng dữ liệu đã kiểm chứng; không công khai thông tin nhận diện cá nhân trái quy định; trường hợp không có phát sinh phải ghi nhận tình hình thực tế, không mặc nhiên kết luận địa bàn không có vi phạm.

Điều 13. Kinh phí và điều kiện bảo đảm

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ được bảo đảm từ dự toán ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có), quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo quy định pháp luật; không tự đặt ra chế độ chi, mức chi hoặc thu đóng góp không có căn cứ pháp luật. Cơ quan, đơn vị cử thành viên tạo điều kiện cho người được cử thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện và điều chỉnh Quy chế

1. Tổ trưởng, các Tổ phó, thành viên và đơn vị phối hợp có trách nhiệm thực hiện Quy chế này; vướng mắc phát sinh phản ánh bằng văn bản về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, đề xuất Chủ tịch UBND xã xem xét.

2. Quy chế này được áp dụng kể từ ngày Quyết định ban hành kèm theo có hiệu lực. Đối với những nội dung mà văn bản pháp luật cấp trên quy định khác, thực hiện theo văn bản pháp luật có hiệu lực tại thời điểm áp dụng.

3. Để thực hiện Quyết định số 48/2026/QĐ-TTg từ ngày 01 tháng 3 năm 2027, Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu rà soát, kiện toàn thành phần và Quy chế hoạt động theo đúng quy định chuyển tiếp; trường hợp phải sửa đổi, bổ sung thì trình Chủ tịch UBND xã quyết định. Tổ công tác đã thành lập được tiếp tục hoạt động cho đến khi có quyết định kiện toàn hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định.